

TÁC PHẨM “SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ĐẢNG

ThS. PHẠM KIM QUANG^(*)

Tóm tắt: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, công tác kiểm tra giữ vai trò rất quan trọng. Đặc biệt, sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành đảng cầm quyền, nhận trọng trách tổ chức, lãnh đạo toàn dân đoàn kết, vượt qua khó khăn, gian khổ để đưa cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi hoàn toàn. Hồ Chí Minh luôn suy nghĩ, trăn trở, dành nhiều tâm sức cho công tác xây dựng Đảng. Trong đó, Người rất coi trọng nội dung, phương pháp công tác và lễ lối làm việc của Đảng cũng như cán bộ, đảng viên. Tháng 10/1947, với bút danh X.Y.Z. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”. Trong tác phẩm này, Hồ Chí Minh chỉ ra hệ thống các vấn đề từ mục đích đến nội dung, phương pháp, yêu cầu của công tác kiểm tra và yêu cầu đối với cán bộ làm công tác kiểm tra.

Từ khóa: sửa đổi lối làm việc; công tác kiểm tra; Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Mục đích của công tác kiểm tra, kiểm soát

V.I.Lênin từng nói: kiểm tra, kiểm soát là nội dung quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản cầm quyền, nếu không làm tốt công tác kiểm tra thì nghị quyết, mệnh lệnh của Đảng “sẽ chỉ là mớ giấy lộn”. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh chỉ rõ: kiểm tra, kiểm soát là chức năng lãnh đạo của Đảng, là bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Sau này, trong bài viết *Một việc mà các cơ quan lãnh đạo cần thực hành ngay*,

Hồ Chí Minh phân tích rõ tầm quan trọng và mối quan hệ hữu cơ giữa công tác kiểm tra với việc định hướng đường lối, chính sách và tổ chức thực hiện. Người viết: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi. Song từ nguồn gốc đi đến thắng lợi thực sự, còn phải tổ chức, phải đấu tranh. Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích”. Vì vậy, để nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, phải làm tốt công tác kiểm tra, kiểm soát.

Theo Hồ Chí Minh, lãnh đạo đúng là “phải tổ chức sự kiểm soát” chặt chẽ, vì: “1. Có kiểm soát như thế mới biết rõ cán bộ và

^(*)Trưởng Chính trị tỉnh Lâm Đồng

nhân viên tốt hay xấu. 2. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các cơ quan. 3. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các mệnh lệnh và nghị quyết”².

Hồ Chí Minh xem xét con người trong sự thống nhất giữa hai mặt đối lập: thiện - ác, hay - dở, tốt - xấu, hiền - dữ... bao gồm cả mặt xã hội và mặt sinh vật. Thực hiện công tác kiểm tra để giúp mặt tốt của con người được phát huy; đồng thời, để cấp ủy, tổ chức đảng nắm được thực chất tình hình lãnh đạo, chất lượng nghị quyết, chỉ thị...; tình hình thực hiện có gì đúng hoặc sai, chấp hành tốt hoặc chưa tốt, năng lực thực tế của mỗi người; từ đó, phát huy ưu điểm, thành tích và khắc phục, sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm để tiến bộ. Người nhấn mạnh: “Có thể nói rằng: chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra. Nếu tổ chức kiểm tra được chu đáo, thì công việc của chúng ta nhất định tiến bộ gấp mười gấp trăm”³.

Kiểm tra, kiểm soát chính là cách phòng, chống bệnh quan liêu, bần giấy của các “quan cách mạng”. Người lí giải: “Muốn chống bệnh quan liêu, bệnh bần giấy; muốn biết các nghị quyết có được thi hành không, thi hành có đúng không; muốn biết ai ra sức làm, ai làm qua chuyện, chỉ có một cách, là khéo *kiểm soát*”⁴; vì “Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi”⁵. Người khẳng định: “Có kiểm tra mới huy động được tinh thần tích cực và lực lượng to tát của nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời”⁶.

2. Yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm soát

Thứ nhất, phải kiểm tra toàn diện cả công việc và người thực hiện công việc. Theo Hồ Chí Minh, phạm vi, nội dung của công tác kiểm tra rất rộng, nhưng tập trung nhất là kiểm tra *việc* và *người*. *Việc* ở đây chủ yếu bao gồm: Cương lĩnh chính trị, Điều

lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình thực tế ở các tỉnh, huyện, xã, cơ quan, đơn vị; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên... Trong khi đó, *người* ở đây là các tổ chức đảng và đảng viên.

Thứ hai, công tác kiểm tra phải kịp thời, chính xác, công minh, khách quan, gắn với thực thi kỉ luật, pháp luật nghiêm minh. Công tác kiểm tra nhằm chỉ ra khuyết điểm để cán bộ, đảng viên sửa chữa, xử phạt để cán bộ, đảng viên thấy rõ kỉ luật trong Đảng là tự giác, nhưng là kỉ luật sắt; đồng thời, ngăn ngừa kẻ cơ hội chui vào trong Đảng. Về kiểm tra cán bộ, Hồ Chí Minh phân tích rõ: “Không phải ngày nào cũng kiểm tra. Nhưng thường thường kiểm tra để giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Giao công việc mà không kiểm tra, đến lúc thất bại mới chú ý đến. Thế là không biết yêu cầu cán bộ”⁷.

Thứ ba, kiểm tra phải cụ thể, chính xác, hiệu quả. Kết quả kiểm tra phải được lượng hóa chi tiết, tránh tình trạng báo cáo dài lê thê, tràn lan đại hải. Hồ Chí Minh còn lưu ý: các báo cáo kết quả công tác từ Trung ương đến địa phương nhiều khi quá dài, dàn trải làm cho việc xử lí thông tin, điều hành, lãnh đạo trở nên kém hiệu quả. Người chỉ ra: “Từ các Bộ ở Trung ương đến cơ quan các xã, nạn giấy tờ rất nặng, làm hại rất nhiều. Như Bộ Nội vụ: một bản thông tư (biên chế) dài 26 trang; một biên bản (hội nghị củng cố xã) dài hơn trăm trang. Bộ Tài chính: riêng Vụ Ngân sách, một tháng đòi hỏi hơn 10 báo cáo, báo cáo dài hơn 10 trang, bản thống kê dài 53 cột... Bộ Canh nông: là Bộ có quan hệ nhiều nhất với Nông dân mà: giấy tờ quá nhiều, quá dài: Bộ gửi công văn cho 38 cơ quan, trong đó có nhiều cơ quan không cần nhận công văn ấy. Một biên bản (tổng kết vụ chiêm) kèm thêm tài liệu phụ lục dài 120 trang... đòi hỏi xã cung cấp thống kê dài 153 cột...”⁸. Người kiên quyết phê phán

thói báo cáo giả dối: thành công ít, suýt ra nhiều. Khuyết điểm thì giấu đi, không nói đến. Thành thử cấp trên không hiểu rõ tình hình mà đặt chính sách cho đúng.

3. Yêu cầu đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, kiểm soát

Đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, Hồ Chí Minh nêu **lên 5 yêu cầu**:

Thứ nhất, phải “đến tận nơi, xem tận chỗ”, chứ không phải là ngồi bàn giấy chờ nghe báo cáo; kiểm tra phải thiết thực, có hình thức giúp đỡ cơ sở, giúp đỡ cấp dưới: “không nên chỉ bằng cứ vào các tờ báo cáo, mà phải đến tận nơi”⁹. Hồ Chí Minh phê bình thói quan liêu, bàn giấy, hội họp nhiều. Người nhắc nhở các cán bộ phải thường xuyên đi kiểm tra và giải quyết công việc tại chỗ, xem xét người thật, việc thật. Từ đó, đánh giá đúng đắn, khách quan về cán bộ và công việc.

Thứ hai, kiểm tra phải có hệ thống và được tổ chức chu đáo. “Nếu tổ chức việc kiểm tra cho chu đáo thì cũng như có ngọn đèn “pha”. Bao nhiêu tình hình, bao nhiêu ưu điểm và khuyết điểm, bao nhiêu cán bộ chúng ta đều thấy rõ”¹⁰. Việc phân công cán bộ đi kiểm soát phải được cân nhắc kĩ. Đặc biệt, phải quy trách nhiệm đối với cán bộ kiểm tra: “Ai đi kiểm tra việc gì, nơi nào, nếu có sơ suất thì người ấy phải chịu trách nhiệm”¹¹. Việc quy trách nhiệm phải đi liền với xử lí vi phạm nghiêm minh và khuyến khích, biểu dương những đơn vị và cá nhân làm tốt. Phải dùng cách tự phê bình và phê bình để phát hiện chỗ sai, điểm yếu: “Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ, cần phải thật thà tự xét và xét đồng chí mình, ai có khuyết điểm nào, thì phải thật thà cố gắng tự sửa chữa và giúp sửa chữa lẫn nhau. Thang thuốc hay nhất là thiết thực phê bình và tự phê bình”¹². Cán bộ lãnh đạo cần làm gương cho tất cả đảng viên và quần chúng nhân dân noi theo.

Thường xuyên và khéo dùng tự phê bình và phê bình làm khí sắc bén để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Người chỉ rõ: “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của

mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”¹³. Kiểm tra, phê bình là nêu ưu điểm và vạch ra khuyết điểm của đồng chí mình và của mình, mục đích để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm và cùng tiến bộ: “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khoẻ vô cùng”¹⁴.

Thứ ba, kiểm tra, kiểm soát phải linh hoạt. Kiểm soát có hai cách, từ *trên xuống*, là người lãnh đạo kiểm soát kết quả công việc của cán bộ; từ *dưới lên*, là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của lãnh đạo và đưa ra cách sửa chữa sai lầm đó. Hồ Chí Minh viết: “Những người lãnh đạo chỉ trông thấy một mặt của công việc, của sự thay đổi của mọi người: trông từ *trên xuống*. Vì vậy sự trông thấy có hạn. Trái lại, dân chúng trông thấy công việc, sự thay đổi của mọi người, một mặt khác: họ trông thấy từ *dưới lên*. Nên sự trông thấy cũng có hạn. Vì vậy, muốn giải quyết vấn đề cho đúng, ắt phải họp kinh nghiệm cả hai bên lại. Muốn như thế, người lãnh đạo ắt phải có mối liên hệ chặt chẽ giữa mình với các tầng lớp người, với dân chúng. Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi. Vì vậy, cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”¹⁵. Do đó, để việc kiểm tra, kiểm soát đạt hiệu quả tốt nhất, cần tiến hành theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đảng viên có trách nhiệm phê bình khuyết điểm, góp ý với lãnh đạo.

Hồ Chí Minh phê phán rất nghiêm khắc những cơ quan, cán bộ, đảng viên mắc

bệnh quan liêu, bàn giấy, chỉ lo khai hội và thảo nghị quyết, đánh điện và gửi chỉ thị... mà quên mất kiểm tra. Vì thế, “đầy túi quần thông cáo, đầy túi áo chỉ thị” mà công việc vẫn không chạy¹⁶, dẫn đến hậu quả là “có mắt mà không thấy suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỉ luật mà không nắm vững”. Người cho rằng, những người đó không làm được việc, cần phải loại bỏ. Từ đó, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Phải nghiêm ngặt kiểm tra, các địa phương phải kiên quyết thực hành những nghị quyết của Đảng. Kiên quyết chống lại cái thói nghị quyết một đường, thi hành một nẻo¹⁷”.

Thứ tư, cán bộ làm công tác kiểm tra phải vừa có năng lực, vừa có uy tín; đồng thời, phải biết dựa vào quần chúng: “muốn kiểm soát có kết quả tốt, phải có hai điều: một là việc kiểm soát phải có hệ thống, phải thường làm. Hai là người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín¹⁸”. Uy tín của người làm công tác kiểm tra, kiểm soát chính là sự khẳng định về trình độ năng lực và phương pháp, tác phong công tác của họ. Cán bộ kiểm tra phải là những người nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, am hiểu các lĩnh vực chuyên môn, có trải nghiệm thực tiễn, gần gũi với quần chúng, hiểu rõ nhu cầu, nguyện vọng cũng như cách nhìn nhận, đánh giá của quần chúng về các vấn đề, sự kiện liên quan. Đây là điều kiện cần thiết để người cán bộ làm công tác kiểm tra có thể thu nhận từ quần chúng nhiều thông tin chính xác về đối tượng kiểm tra, kiểm soát.

Thứ năm, cán bộ làm công tác kiểm tra phải biết dựa vào quần chúng. Công tác kiểm tra không chỉ giúp lãnh đạo nắm chắc chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; ngăn ngừa khuyết điểm, sai lầm, giúp đỡ, sửa chữa, mà còn khơi dậy tính tích cực, sức mạnh to lớn của nhân dân và củng cố uy tín của Đảng trước quần chúng nhân dân. Vì vậy, để xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh, của dân, do dân và vì dân, thì ngoài việc kiểm tra của Đảng đối với cán bộ,

đảng viên, cần có sự kiểm tra của quần chúng nhân dân đối với Đảng. Điều này góp phần thắt chặt mối liên hệ giữa Đảng với dân. Người chỉ rõ: “... so với số nhân dân thì số đảng viên chỉ là tối thiểu, hàng trăm người dân mới có một người đảng viên. Nếu không có nhân dân giúp sức, thì Đảng không làm được việc gì hết. Vì vậy, ta phải hợp tác với những người ngoài Đảng... Ta phải liên lạc mật thiết với dân chúng. Không được rời xa dân chúng...”¹⁹ và căn dặn: “Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không”²⁰.

4. Kể từ khi tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* ra đời, 70 năm đã trôi qua, bối cảnh quốc tế và trong nước đã có nhiều thay đổi, nhưng những nguyên lí về công tác kiểm tra, kiểm soát được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu trong tác phẩm vẫn còn giá trị lí luận và thực tiễn. Hơn nữa, Hồ Chí Minh chính là tấm gương về thực hành công tác kiểm tra. Chủ tịch Hồ Chí Minh khi xuống cơ sở kiểm tra thường đột xuất, trực tiếp và tránh tất cả các nghi lễ đón tiếp. Chẳng hạn, khi đến thăm các đơn vị bộ đội, Người đi thẳng vào doanh trại xem cách bố trí nơi ăn, chốn ở để xem xét thực tế cuộc sống của bộ đội. Hay đi thăm bà con đêm giao thừa, Người chọn đến những gia đình nghèo, hoàn cảnh khó khăn để động viên nhân dân và trấn trở tìm giải pháp nhằm cải thiện cuộc sống cho người dân nghèo. Một lần khác, khi đi kiểm tra công tác chống hạn ở nông thôn ngoại thành Hà Nội, Người không vào trụ sở UBND xã mà xắn cao quần, tự tay xách dép đi thẳng ra cánh đồng, lội xuống ruộng và tham gia tát nước cùng bà con một cách thuần thực không khác gì nhà nông. Có thể nói, Hồ Chí Minh vừa thực hiện công tác kiểm tra trong thực tế, vừa trực tiếp tham gia cùng nhân dân lao động. Chính vì thế, Người có những đánh giá, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm mang tính thực tiễn và khái quát cao.

(xem tiếp trang 35)

¹ <http://www.vietnamplus.vn/dam-bao-nam-apec-2017-thanh-cong-voi-nhung-dau-an-viet-nam/427736.vnp>

² <http://vneconomy.vn/thoi-su/dang-cai-apec-2017-mang-lai-gi-cho-viet-nam-20170510040489.htm>

³ <http://www.vinacomin.vn/tap-chi-than-khoang-san/apec-2017-co-hoi-vang-cho-doanh-nghiep-viet-nam-201708031415369278.htm>

⁴ <http://www.trungtamwto.vn/tin-tuc/apec-2017-la-thoi-diem-vang-cho-cac-doanh-nghiep-viet-nam>

TÁC PHẨM “SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH...

(tiếp theo trang 21)

Văn kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng xác định, nhiệm vụ về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỉ luật đảng, xử lí kịp thời, nghiêm minh tổ chức đảng, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hành vi dung túng, bao che khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Do đó, cần nghiên cứu tăng thẩm quyền kiểm tra, giám sát, thi hành kỉ luật đảng cho ủy ban kiểm tra các cấp. Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra của Nhà nước, giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kiện toàn các cơ quan chức năng và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử để nâng cao hiệu lực, hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng cơ chế phòng ngừa, ngăn chặn “lợi ích nhóm”, chống đặc quyền, đặc lợi, “tư duy nhiệm kì”, đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp. Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các phương tiện thông tin đại chúng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tại Nghị quyết số 04/NQ-TW của Hội nghị lần thứ tư BCH TƯ khóa XII, Đảng đã chỉ rõ: “chậm xây dựng, hoàn thiện tổ chức và cơ chế giám sát trong Đảng và trong hệ thống chính trị, giám sát của nhân dân đối với hoạt động của Đảng, Nhà nước và cán bộ, đảng viên”, “công tác kiểm tra, giám sát và kỉ luật Đảng chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái”²¹. Suy ngẫm những bài học lí luận và thực tiễn về công tác kiểm tra trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* cách đây 70 năm càng thấy những luận điểm mà Người nêu ra vô cùng sâu sắc và còn nguyên giá trị trong giai đoạn hiện nay, khi thực tế đặt ra yêu cầu phải đổi mới toàn diện hoạt động của Đảng và chính quyền, của cán bộ làm công tác kiểm tra □

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 và 20 Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.5, Nxb CTQG, HN. 2011, tr.636, 327, 637-638, 327, 327, 638, 316, 637, 637, 302, 301, 301, 279, 325 - 326, 637, 307-308, 327, 278 và 289

⁹ Hồ Chí Minh, *Sổ*, t.8, tr.424

²¹ ĐCSVN, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư BCH TƯ khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, HN. 2016, tr.22